

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HS - PT

Ngày: 14 - 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Hùng Long.

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn San và bà Nguyễn Thị Mai Hương.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Công Đoàn - Thẩm tra viên chính Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 14/3/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam mở phiên toà xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2023/HSPT ngày 30/01/2023 đối với bị cáo Trần Trọng T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 87/2022/HSST ngày 22/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Trọng T, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn A, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Trọng G và bà Nguyễn Thị D; vợ: Cà Thị S; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/9/2022 đến ngày 09/9/2022; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”; có mặt.

Người bị hại không có kháng cáo: Ông Trần Trọng M, sinh năm 1972; nơi cư trú: Tổ 10 A, xã V, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Trần Trọng G, sinh năm 1964 và bà Trần Thị H, sinh năm 1966; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Trọng T là cháu ruột ông Trần Trọng M. Buổi trưa ngày 01/9/2022, ông M và T cùng đến ăn giỗ tại nhà bà Trần Thị H là chị gái ông M ở cùng Thôn A, xã N. Sau khi ăn giỗ xong, trong lúc ngồi uống nước thì ông M nhắc nhở, khuyên bảo T về việc T hay chửi xúc phạm bố mẹ đẻ và vợ của T nên giữa T và ông M xảy ra cãi chửi nhau. Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 01/9/2022, T đi ra ngoài sau đó quay lại nhà bà H thì gặp ông M đang đứng ở cổng, T và ông M tiếp tục cãi chửi nhau. Ông M dùng tay phải đâm 01 nhát trúng vào má trái của T. Sau đó T chạy về nhà ở đi vào trong bếp lấy ra 01 dao phay (loại dao có 01 lưỡi) có chuôi bằng gỗ, thân dao bằng kim loại màu đen thì ông M cùng ông Trần Trọng G (là bố đẻ của T) và bà H cũng chạy đuổi theo T. Khi T cầm dao đi ra khỏi bếp thì ông M cùng mọi người chạy đến. Thấy T cầm dao thì ông G và bà H giằng lấy dao nhưng không được. T cầm dao ở tay phải chém liên tiếp 02 nhát hướng từ trên xuống dưới trúng vào cổ tay phải và mu bàn tay trái ông M làm rách da chảy máu, T tiếp tục chém thêm 01 nhát nữa thì ông M giơ tay phải ra đỡ nên bị T chém trúng vào mu ngón cái bàn tay phải. Sau đó ông G và bà H giằng được dao trong tay T rồi đưa ông M đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam.

Cùng ngày 01/9/2022, ông M có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự gửi đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, đề nghị xử lý hình sự đối với Trần Trọng T theo quy định của pháp luật.

Ngay sau khi tiếp nhận thông tin vụ việc, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Hà Nam đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, lấy lời khai của những người làm chứng, thu giữ vật chứng là 01 dao phay (loại dao có 01 lưỡi) có chiều dài 39,5cm, cán làm bằng gỗ dài 12cm, thân dao bằng kim loại màu đen, chỗ rộng nhất 6cm, đầu dao vuông do ông Trần Trọng G giao nộp.

Hồi 19 giờ ngày 01/9/2022, Trần Trọng T đến Công an huyện B, tỉnh Hà Nam đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của bản thân như nội dung đã nêu trên.

Ngày 01/9/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam giám định mức độ tổn hại sức khỏe của ông Trần Trọng M do bị thương tích gây nên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 263/22/TgT ngày 06/9/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Rách da nhỏ mu bàn tay trái.

2. Căn cứ bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích, ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y

tâm thần. Do yêu cầu giám định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Trọng M tại thời điểm giám định 01% (Một phần trăm), thương tích căng - bàn tay phải, thương tích khác (nếu có) và di chứng, khi nạn nhân điều trị ổn định ra viện đề nghị Quý cơ quan cung cấp đủ hồ sơ bệnh án điều trị và trung cầu giám định bổ sung.

3. Cơ chế hình thành thương tích: Qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu và khám giám định, nhận định: Rách da mu bàn tay trái do vật sắc tác động trực tiếp gây nên”.

Ngày 20/10/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trung cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam giám định bổ sung mức độ tổn hại sức khỏe của ông Trần Trọng M do bị thương tích gây nên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số 329/22/TgT ngày 26/10/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương căng tay phải làm đứt gân, cơ cánh tay quay và động mạch quay, sau điều trị để lại sẹo trung bình, không ảnh hưởng chức năng và không biểu hiện thiếu máu nuôi dưỡng bên dưới. Sẹo nhỏ vùng gan - mu giữa ngón I, II bàn tay phải, không ảnh hưởng chức năng. Vết thương mu bàn tay trái làm đứt gân duỗi ngón IV, V, sau điều trị để lại sẹo nhỏ, không ảnh hưởng chức năng.

2. Căn cứ Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích, ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định: 09% (Chín phần trăm).

3. Chiều hướng tác động và vật gây thương tích: Qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu và khám giám định, nhận định: Thương tích điều trị ổn định không xác định được chiều hướng. Thương tích do vật sắc gây nên”.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 87/2022/HSST ngày 22/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam quyết định: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Áp dụng các Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố Tụng hình sự. Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

Tuyên bố bị cáo Trần Trọng T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Trần Trọng T 01 (một) năm tù; được đối trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày

01/9/2022 đến ngày 09/9/2022. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo Trần Trọng T đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng.

Ngày 30/12/2022, bị cáo Trần Trọng T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Trọng T giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Trọng T; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 87/2022/HSST ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo còn đông và còn nhỏ để xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung đơn kháng cáo: Bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định nên vụ án thuộc thẩm quyền xét xử của cấp phúc thẩm theo quy định tại Điều 345 Bộ luật Hình sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Trọng T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng và bản án sơ thẩm. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15h15' ngày 01/9/2022, tại Thôn A, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam, do mâu thuẫn cá nhân Trần Trọng T đã dùng dao phay bằng kim loại chém trúng vào hai tay ông Trần Trọng M làm ông M bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 09% sức khỏe.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ; gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị địa phương; tỷ lệ thương tích của người bị hại tổn thương là 09% sức khỏe, bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm nên hành vi của bị cáo phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và hình phạt như vậy là đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo cấp phúc thẩm thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Trọng T không xuất trình được tài liệu nào mới chứng minh cho việc kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, ngoài các tình tiết giảm nhẹ hình phạt đã được cấp sơ thẩm đã xem xét; Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã xử phạt bị cáo Trần Trọng T 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không nặng. Như vậy, đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không có căn cứ để Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo Trần Trọng T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Trọng T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 87/2022/HSST ngày 22/12/2022 của Tòa án nhân huyện B, tỉnh Hà Nam về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Trọng T.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trần Trọng T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Trần Trọng T 12 (Mười hai) tháng tù; được đổi trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 01/9/2022 đến ngày 09/9/2022. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi chấp hành án.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Trọng T phải nộp 200.000 đồng.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh Hà Nam;
- TAND huyện B;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Đội thi hành án hình sự huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ + BPHCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Hùng Long